TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2023/HS-ST.
Ngày: 10/01/2023.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Quang Thái.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Viết Vĩnh.
2. Ông Nguyễn Văn Hợi.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa:

Bà Lý Thị Tuyết - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 156/2022/TLST - HS, ngày 15 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo: Họ và tên: **Trần Hữu T;** Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 27 tháng 9 năm 1992 tại: tỉnh Thái Nguyên; HKTT: Tổ 7, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Nơi tạm trú: Xóm Trung 2, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Tự do; Con ông: Trần Hữu T, sinh năm 1964 và bà Luân Thị V, sinh năm 1963; Vợ, con: Chưa có; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án: Không; Tiền sự: Năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện P ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng theo quyết định số 23/2018/QD -TA ngày 15/10/2018. Ngày 09/11/2020 T chấp hành xong; Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 05/9/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (Có mặt).

- Người chứng kiến: Anh Lê Xuân T, sinh năm 1983 (Vắng mặt).
Trú tại: Xóm T, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 07 giờ 20 phút ngày 05/9/2022, tổ công tác Công an huyện P phối hợp cùng Công an xã Đ, huyện P đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Trạng, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện một nam T niên có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra, người này khai tên Trần Hữu T, sinh năm 1992, HKTT: Tổ 7, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên hiện tạm trú tại xóm Trung 2, xã Đ, huyện P đồng thời tự giác giao nộp 01 vỏ bánh nhãn hiệu Tipo, bên trong có 01 túi nylon màu trắng có viền miệng túi màu xanh chứa chất bột dạng cục, màu trắng lấy ra từ túi quần bên trái phía trước đang mặc, theo T khai nhận là ma túy Heroine của T với mục đích sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng (ký hiệu A) sau đó đưa T cùng vật chứng về Cơ quan CSĐT Công an huyện P giải quyết theo thẩm quyền.

Hồi 16 giờ 15 phút ngày 05/9/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, Viện kiểm sát nhân dân huyện P phối hợp cùng phòng kỹ T hình sự công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Trần Hữu T có khối lượng 0,187 gam. Lấy toàn bộ 0,187 gam niêm phong vào bì thư (ký hiệu A1) gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 1379/KL-KTHS ngày 13/9/2022, của phòng Kỹ T hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Số chất bột màu trắng trong phong bì (ký hiệu A1) gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 0,187 gam.

Hồi 09 giờ 40 phút ngày 06/9/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện P đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp đối với nơi ở tạm trú của của Trần Hữu T tại xóm Trung 2, xã Đ, huyện P nhưng không phát hiện đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra, Trần Hữu T khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 05/9/2022, T đi bộ tới khu vực xóm Trạng, xã Đ, huyện P với mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây T gặp một người đàn ông lạ mặt không quen biết và hỏi mua được của người này 01 gói ma túy Heroine để trong vỏ bánh Tipo với giá 70.000 đồng, sau khi mua được ma túy T cất ma túy vào túi quần bên trái phía trước đang mặc, rồi đi tìm nơi sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 phong bì niêm phong (ký hiệu A1) bên trong có chứa 0,175 gam ma túy Heroine hoàn lại sau giám định; 01 túi vỏ bánh nhãn hiệu Tipo.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKSPB ngày 13 tháng 12 năm 2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện P đã truy tố bị cáo Trần Hữu T về tội: "Tàng trữ trái

phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015. Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo đã kết luận: Giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, và đề nghị với Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Hữu T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 38, của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Trần Hữu T từ 30 đến 36 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Đề nghị xử lý các vật chứng đã thu giữ theo Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, cụ thể: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong (ký hiệu A1) bên trong có chứa 0,175 gam ma túy Heroine hoàn lại sau giám định; 01 túi vỏ bánh nhãn hiệu Tipo.

- Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Kết thúc phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo để sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; cơ quan điều tra Công an huyện P; của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai đó có căn cứ chấp nhận vì đã đúng như nội dung cáo trạng truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và lời khai của những người tham gia tố tụng khác. Như vậy có đủ cơ sở xác định: Khoảng 07 giờ 20 phút ngày 05/9/2022, tại khu vực xóm Trạng, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Bị cáo Trần Hữu T là người nghiện chất ma túy đang có hành vi tàng trữ trên người 0,187 gam ma túy, loại Heroine với mục đích sử

dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an huyện P phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Với hành vi trên, bị cáo Trần Hữu T bị truy tố về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a)…

...

c). Heroine… có khối lượng từ 0,1 đến dưới 05 gam."

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước ta về các chất ma tuý, bị cáo nhận thức rõ về tác động của tội phạm do mình gây ra sẽ ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự của địa phương là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm hình sự khác. Hành vi đó của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần phải xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi thực hiện tội phạm của mình. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ Luật hình sự.

Xét nhân thân, tính chất mức độ tội phạm và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc một mức án tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xử lý vật chứng như sau: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong (ký hiệu A1) bên trong có chứa 0,175 gam ma túy Heroine hoàn lại sau giám định; 01 túi vỏ bánh nhãn hiệu Tipo.

[6]. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho T tại khu vực xóm Trạng, xã Đ, huyện P T khai không quen biết, cũng không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể, qúa trình điều tra không đủ căn cứ xác định người đàn ông trên là ai nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P tiếp tục điều tra, xác minh, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

[7]. Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo về tội danh, mức hình phạt, điều luật áp dụng, xử lý vật chứng là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: **Trần Hữu T** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt chính: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 329 của Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt: Trần Hữu T 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/9/2022.

2. Về bắt tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Ra quyết định tạm giam bị cáo Trần Hữu T với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

5. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu A1, ngoài bì thư có ghị hoàn trả 0,175 gam ma túy và vỏ bao gói mẫu A1còn lại sau giám định vụ Trần Hữu T, sinh năm 1992; 01 túi vỏ bánh nhãn hiệu Tipo.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/12/2022 giữa cơ quan cảnh sát điều tra của Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P).*

6. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Hữu T phải nộp 200.000đ án phí HSST sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện P;
- Cơ quan điều tra CA huyện P;
- CQTHAHS Công an huyện P;
- CC T.H.A DS huyện P;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Quang Thái

Mẫu số 144/HS

Theo QĐ số 15 ngày 09 tháng 01 năm 2018

VKSND TỈNH THÁI NGUYÊN

VKSND HUYỆN P

Số:08/CT-VKSPB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

P, ngày 13 tháng 12 năm 2022

CÁO TRẠNG

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN HUYỆN P

- Căn cứ các Điều 41, 236, 239 và 243 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số: 122 ngày 13/9/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* Quy định tại Khoản 1 Điều 249 - Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ Quyết định khởi tố bị can số 164 ngày 13/9/2022 của cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện P đối với: Trần Hữu T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" Quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ Bản kết luận điều tra số 147 ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P.

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Khoảng 07 giờ 20 phút ngày 05/9/2022 tổ công tác Công an huyện P phối hợp cùng Công an xã Đ, huyện P đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Trạng, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện một nam T niên có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra, người này khai tên Trần Hữu T, sinh năm 1992, HKTT: tổ 7, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên hiện tạm trú tại xóm Trung 2, xã Đ, huyện P đồng thời tự giác giao nộp 01 vỏ bánh nhãn hiệu Tipo bên trong có 01 túi nylon màu trắng có viền miệng túi màu xanh chứa chất bột dạng cục màu trắng lấy ra từ túi quần bên trái phía trước đang mặc theo T khai nhận là ma túy Heroine của T với mục đích sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng (ký hiệu A) sau đó đưa T cùng vật chứng về Cơ quan CSĐT Công an huyện P giải quyết theo thẩm quyền. (BL: 21-25)

Hồi 16 giờ 15 phút ngày 05/9/2022 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, Viện kiểm sát nhân dân huyện P phối hợp cùng Phòng kỹ T hình sự công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành cân xác định khối lượng chất bột dạng cục

màu trắng thu giữ của Trần Hữu T có khối lượng 0,187 gam. Lấy toàn bộ 0,187 gam niêm phong vào bì thư (ký hiệu A1) gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 1379/KL-KTHS ngày 13/9/2022 của Phòng Kỹ T hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Số chất bột màu trắng trong phong bì (ký hiệu A1) gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 0,187 gam. (BL: 30)

Hồi 09 giờ 40 phút ngày 06/9/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện P đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp đối với nơi ở tạm trú của của Trần Hữu T tại xóm Trung 2, xã Đ, huyện P nhưng không phát hiện đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án. (BL: 33-34)

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Trần Hữu T khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 05/9/2022, T đi bộ tới khu vực xóm Trạng, xã Đ, huyện P với mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây T gặp một người đàn ông lạ mặt không quen biết và hỏi mua được của người này 01 gói ma túy Heroine để trong vỏ bánh Tipo với giá 70.000 đồng, sau khi mua được ma túy T cất ma túy vào túi quần bên trái phía trước đang mặc rồi đi tìm nơi sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

Lời khai nhận của T là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, sơ đồ nơi xảy ra vụ án, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. (BL:21-25; 30; 70)

Vật chứng của vụ án gồm: 01 phong bì niêm phong (ký hiệu A1) bên trong có chứa 0,175 gam ma túy Heroine hoàn lại sau giám định; 01 túi vỏ bánh nhãn hiệu Tipo hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện P chờ xử lý. (BL:71-73)

Căn cứ các tình tiết và chứng cứ nêu trên,

KẾT LUẬN

Khoảng 07 giờ 20 phút ngày 05/9/2022, tại khu vực xóm Trạng, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Trần Hữu T là người nghiện chất ma túy đang có hành vi tàng trữ trên người 0,187 gam ma túy – loại Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an huyện P phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Như vậy, có đủ căn cứ xác định bị can có lý lịch dưới đây đã phạm tội như sau:

- Họ tên: **Trần Hữu T** Giới tính: Nam

- Tên gọi khác: Không

- Sinh ngày 27 tháng 9 năm 1992 tại: tỉnh Thái Nguyên.

- HKTT: tổ 7, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

- Nơi tạm trú: xóm Trung 2, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

- Trình độ học vấn: 06/12.

- Nghề nghiệp: Tự do.

- Con ông: Trần Hữu T, sinh năm 1964;

- Con bà: Luân Thị V, sinh năm 1963;

- Vợ, con: Chưa có.

- Gia đình có 02 chị em, bị can là con thứ hai.

- Tiền án,: Không;

- Tiền sự: Năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện P ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 23/2018/QD-TA ngày 15/10/2018. Ngày 09/11/2020 T chấp hành xong.

Bị can bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 05/9/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên.

Hành vi của bị can: Trần Hữu T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy " quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 - Bộ luật Hình sự**.**

Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm

a, ….

……

c, Heroine,... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

Bị can không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 BLHS, quá trình điều tra bị can đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị can quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 BLHS.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho T tại khu vực xóm Trạng, xã Đ, huyện P T khai không quen biết, cũng không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể, qúa trình điều tra không đủ căn cứ xác định người đàn ông trên là ai nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P tiếp tục điều tra, xác minh, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện P để xét xử đối với bị can Trần Hữu T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy'' quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

2. Kèm theo cáo trạng có:

- Hồ sơ vụ án gồm có: 01 tập, bằng…....bút lục; đánh số thứ tự từ 01 đến …..

- Bản kê vật chứng.

- Danh sách những người VKS đề nghị Tòa án triệu tập đến phiên toà.

Nơi nhận:
- Viện KSND tỉnh TN (B/c);
- Đ/c Viện trưởng (B/c);
- Hồ sơ VA (XX);
- CQCSĐT - CAH P (Biết);
- Hồ sơ KSĐT;
- Bị can (T/Đ);
- Lưu.

VIỆN TRƯỞNG

Lê Trung Kiên

VKSND TỈNH THÁI NGUYÊN

VKSND HUYỆN P

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

P, ngày 13 tháng 12 năm 2022

Danh sách những người Viện kiểm sát đề nghị Tòa án triệu tập đến phiên tòa

STT	HỌ VÀ TÊN	Ngày, tháng, năm sinh	Địa chỉ	Tư cách tham gia tố tụng	Ghi chú
01	Trần Hữu T	1992	HKTT: tổ 7, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Nơi tạm trú: xóm Trung 2, xã Đ, huyện P tỉnh Thái Nguyên	*Bị can*	Tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên
02	Lê Xuân T	1983	Xóm T, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên	*Người chứng kiến*	

BẢN THỐNG KÊ VẬT CHỨNG

STT	Vật chứng	Ghi chú
1	01 phong bì niêm phong (ký hiệu A1) bên trong có chứa 0,175 gam ma túy Heroine hoàn lại sau giám định; 01 túi vỏ bánh nhãn hiệu Tipo.	bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện P chờ xử lý